

Số: 282 /QĐ-TTPVHCC

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý nhà nước
của Sở Công Thương thành phố Hà Nội**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 118/2025/NĐ-CP thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-BCT ngày 20/01/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công nghiệp địa phương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 179/QĐ-BCT ngày 26/01/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 57/2025/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương thành phố Hà Nội tại Văn bản số 1397/SCT-VP ngày 13/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục **104** thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương thành phố Hà Nội, bao gồm **95** thủ tục hành chính cấp tỉnh (trong đó: 03 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Thành phố, 92 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương), **09** thủ tục hành chính cấp xã.

Bãi bỏ **05** thủ tục hành chính (gồm 03 thủ tục hành chính lĩnh vực Kinh doanh khí thuộc thẩm quyền của UBND xã, phường; 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Công Thương địa phương thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Thành phố và UBND các xã, phường).

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Công Thương Hà Nội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này, gửi Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố duyệt theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này thay thế các thủ tục hành chính đã được công bố tại các Quyết định, cụ thể:

- Số 3, 7, 8, 9, 10, 11, 18, 44, 46, 60, 62 phần A, Phụ lục I; số 4, 5, 6, 7 phần B Phụ lục I; số 22, Phụ lục II tại Quyết định số 931/QĐ-TTPVHHC ngày 27/6/2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố.

- Số 3, 4, 7, 8, 17 phần A; số 2, 4 phần B tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 962/QĐ-TTPVHHC ngày 27/6/2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố.

- Số 7, 13, 14, 15, 16, 19, 20, 31, 32, 33, 34, 37, 40 phần A; số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 15 phần B; số 4, 5, 6 phần C, Phụ lục 1 tại Quyết định số 1493/QĐ-TTPVHCC ngày 27/10/2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố.

- Số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32 tại Quyết định số 1284/QĐ-TTPVHCC ngày 12/9/2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố.

- Số 1, 5, 6, 7, 9 tại Quyết định số 649/QĐ- TTPVHCC ngày 24/4/2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố.

- Số 1, 13, 15, 19, 22, 27, 30, 31, 63, 64 phần I; số 1, 7, 13, 16 phần II tại Quyết định số 2804/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố.

- Số 1, 2 phần II phụ lục kèm theo Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của Chủ tịch UBND Thành phố.

2. Bãi bỏ 3 thủ tục số thứ tự 1, 2, 3 phần B Phụ lục I tại Quyết định số 931/QĐ-TTPVHCC ngày 27/6/2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; bãi bỏ 01 thủ tục số thứ tự 1, phần B phụ lục I tại Quyết định số 962/QĐ-TTPVHCC ngày 27/6/2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; bãi bỏ 01 thủ tục số thứ tự 77, phần I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2804/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố.

3. Quyết định số 945/QĐ-TTPVHCC ngày 27/6/2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố hết hiệu lực thi hành.

Điều 4. Sở Công Thương Hà Nội, Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố và các Sở, cơ quan tương đương Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Cục Kiểm soát TTHC-Bộ Tư pháp;
 - Bộ Công Thương;
 - Thường trực: TU, HĐND Thành phố;
 - Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
 - Công Thông tin điện tử Thành phố;
 - TT PVHCC: Giám đốc, Phó Giám đốc, các phòng, đơn vị, chi nhánh/điểm hỗ trợ DVC số;
 - Lưu: VT, KSTTHC.
- (để báo cáo)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phan Văn Phúc

Phụ lục I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND THÀNH PHỐ (03 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Công nghiệp hỗ trợ (02 TTHC)							
1.	1.014818	Cấp điều chỉnh Giấy xác nhận ưu đãi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	- Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;
2.	1.014820	Cấp lại Giấy xác nhận ưu đãi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	- Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							- Thông tư số 19/2021/TT-BCT ngày 23/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015; - Quyết định số 179/QĐ-BCT ngày 26/01/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ.
II.	Lĩnh vực Thương mại điện tử (01 TTHC)						
1.	1.000799	Sửa đổi, bổ sung thông tin đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử	07 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG (92 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Thương mại điện tử (01 TTHC)							
1.	1.000880	Đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử	15 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	- Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
II. Lĩnh vực Xuất nhập khẩu (37 TTHC)							
2.	1.001419	Cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế	10 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ	Không thu phí	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 100/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ về kinh doanh hàng miễn thuế; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
					bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.		- Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội.
3.	1.001062	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất	05 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31/3/2023 của Bộ Công Thương;
4.	1.000957	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác	05 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	- Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
5.	1.000905	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập	05 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không thu phí	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
					- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.		
6.	1.000890	Thủ tục Giấy phép kinh doanh chuyên khẩu	05 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	
7.	1.003438	Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh (nhưng không phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh)	17 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 36/2008/NĐ-CP ngày 28/3/2008 của Chính phủ về quản lý tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							- Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
8.	1.001238	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	03 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Thông tư 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội Giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
9.	1.000665	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu D	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i>	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 22/2016/TT-BCT ngày 03/10/2016 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN; - Thông tư số 19/2020/TT-BCT ngày 14/8/2020 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 10/2022/TT-BCT ngày 01/6/2022 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 03/2023/TT-BCT ngày 14/02/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 22/2016/TT-BCT ngày 03/10/2016 quy định

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			- 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp qua bưu điện</i>)				thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Hiệp định Thương mại hàng hóa ký ngày 26/02/2009 tại Hội nghị cấp cao lần thứ 14 tại Cha-am, Thái Lan giữa các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
10.	1.000695	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ:	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp;	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		Mẫu E	được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ	Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)		quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 12/2019/TT-BCT ngày 30/7/2019 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương. - Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa nhân dân Trung

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			và hợp lệ (Nộp qua bưu điện)				Hoa ký ngày 04/11/2002 tại Phnôm- pênh, Cam-pu-chia; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
11.	1.000603	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AK	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT; - Thông tư số 49/2025/TT-BCT ngày 09/9/2025 của Bộ Công Thương quy định quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. (<i>Nộp trực tuyến</i>) - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp trực tiếp</i>) - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp qua bưu điện</i>)				giữa Chính phủ các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và Chính phủ Đại Hàn Dân Quốc; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và Đại Hàn Dân Quốc đã ký chính thức ngày 24/8/2006 tại Ku-a-la Lăm-pơ, Ma-lai-xi-a; - Thụ phê chuẩn của Ủy ban thực thi Hiệp định thương mại tự do ASEAN- Hàn Quốc ngày 27/6/2013 về việc sửa đổi tiêu Phụ lục I- Thủ tục cấp và kiểm tra Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong Phụ lục III- Quy tắc xuất xứ của Hiệp định thương mại hàng hóa trong khuôn khổ Hiệp định thương mại tự do ASEAN- Hàn Quốc; - Bản ghi nhớ về hệ thống trao đổi

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							dữ liệu xuất xứ điện tử (EODES) nhằm tạo thuận lợi trong thực thi hiệp định thương mại tự do giữa Bộ Công Thương Việt Nam, Tổng Cục Hải quan Việt Nam và Tổng Cục Hải quan Hàn Quốc được ký luân phiên tại Hà Nội vào ngày 21/10/2022 và tại Te- Chon, Hàn Quốc vào ngày 31/10/2022; - Quyết định đính kèm danh mục PSR (HS 2022)- Tiêu Phụ lục 2 sửa đổi đính kèm Phụ lục 3 (Quy tắc xuất xứ hàng hóa) của Hiệp định thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện giữa Chính phủ của các nước thành viên thuộc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và Chính phủ nước Đại Hàn Dân Quốc do Ủy ban thực thi Hiệp định thương mại tự do ASEAN-Hàn Quốc (AKFTA-IC) thông qua theo hình thức luân phiên vào ngày 01/5/2025; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 về việc ủy quyền

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							cho Sở Công Thương.
12.	1.000432	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AJ	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 37/2022/TT-BCT ngày 23/12/2022 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định AJCEP; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu điện)</i>				- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương. - Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN- Nhật Bản được ký kết theo hình thức luân phiên giữa các nước ASEAN và Nhật Bản và được Việt Nam ký ngày 01/4/2008 tại Hà Nội, có hiệu lực từ ngày 01/12/2008. - Nghị định thư thứ nhất sửa đổi Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện giữa ASEAN- Nhật Bản, có hiệu lực từ ngày 01/8/2020 đối với Việt Nam; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
13.	2.000303	Cấp Giấy chứng	- Trong thời hạn	Sở Công	Lựa chọn một trong các	Theo quy định	- Luật Quản lý ngoại thương;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AI	0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm	Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 15/2010/TT-BCT ngày 15/4/2010 của Bộ Công Thương về việc thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN- Ấn Độ; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương. - Hiệp định Thương mại hàng

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp qua bưu điện</i>)				hóa ASEAN- Ấn Độ ký ngày 13/8/2009 và ngày 24/10/2009 tại Thái Lan giữa các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á với Ấn Độ; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
14.	1.000694	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AANZ	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 31/2015/TT-BCT ngày 24/9/2015 của Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định thành lập khu vực thương mại tự do

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu điện)</i>				ASEAN- Úc- Niu di lân; - Thông tư số 07/2020/TT-BCT ngày 30/3/2020 của Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định thành lập khu vực thương mại tự do ASEAN- Úc- Niu di lân; - Thông tư số 02/2024/TT-BCT ngày 15/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2015/TT-BCT ngày 24/9/2015 của Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định thành lập khu vực thương mại tự do ASEAN- Úc- Niu di lân; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương. - Hiệp định thành lập khu vực thương mại tự do ASEAN- Úc- Niu di lân ký ngày 27/02/2009 tại

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							Hội nghị cấp cao lần thứ 14, tại Thái Lan giữa các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á với Úc và Niu Di-lân. - Nghị định thư thứ nhất sửa đổi Hiệp định thành lập khu vực thương mại tự do ASEAN-Úc-Niu di lân ký ngày 26/8/2014 trong khuôn khổ Hội nghị Bộ trưởng Kinh tế ASEAN lần thứ 46 tại Mi-an-ma; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
15.	1.000676	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu S	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu điện)</i>		điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)		- Thông tư số 17/2011/TT-BCT ngày 14/4/2011 của Bộ Công Thương về việc thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Bản thỏa thuận v/v thúc đẩy thương mại song phương giữa Bộ Công Thương nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia áp dụng cho các mặt hàng có xuất xứ từ một bên ký kết được hưởng ưu đãi thuế quan khi nhập khẩu trực tiếp vào lãnh thổ của bên ký kết kia; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương - Bản thỏa thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương giữa Bộ Công Thương nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia ký ngày 29/10/2010 tại Hà Nội, Việt Nam; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
16.	2.000260	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu X	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. (Nộp trực tuyến)	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 17/2011/TT-BCT ngày 14/4/2011 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương. - Bản thỏa thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương giữa Bộ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			- 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp trực tiếp</i>) - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp qua bưu điện</i>)				Công Thương nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia ký ngày 29/10/2010 tại Hà Nội, Việt Nam; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
17.	1.000686	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VJ	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 10/2009/TT-BCT ngày 18/5/2009 của Bộ Công

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu điện)</i>				Thương về việc thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định giữa nước CHXHCN Việt Nam và Nhật Bản về Đối tác Kinh tế; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương. - Hiệp định Đối tác Kinh tế Việt Nam- Nhật Bản (VJEPA) được ký kết ngày 25/12/2008 và có hiệu lực từ ngày 01/10/2009; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương thành phố Hà Nội.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
18.	1.000664	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VC	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i>	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 31/2013/TT-BCT ngày 15/11/2013 của Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định khu vực thương mại tự do Việt Nam-Chi Lê; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			- 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp qua bưu điện</i>)				- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương. - Hiệp định khu vực thương mại tự do Việt Nam- Chi Lê được Bộ trưởng hai nước ký kết ngày 11/11/2011 tại Hô-nô-lu-lu, Ha-oai, Hoa Kỳ và được hai nước ký sửa đổi ngày 20/5/2013. - Thư trao đổi sửa đổi, bổ sung Hiệp định khu vực thương mại tự do Việt Nam- Chi Lê được Bộ trưởng hai nước ngày 02/6/2014; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
19.	1.000431	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VK	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp).	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu điện)</i>		- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)		hóa; - Thông tư số 40/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 48/2015/TT-BCT ngày 14/12/2015 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 09/2022/TT-BCT ngày 01/6/2022 sửa đổi; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Hàn Quốc đã được Chính phủ nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Đại Hàn Dân Quốc ký chính thức ngày 05/5/2015 tại Hà Nội, Việt Nam; - Công hàm trao đổi sửa đổi Quy tắc cụ thể mặt hàng quy định tại Phụ lục 3-A của Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Hàn Quốc do Bộ Công Thương

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc ký ngày 22/12/2021; - Bản ghi nhớ về hệ thống trao đổi dữ liệu xuất xứ điện tử (EODES) nhằm tạo thuận lợi trong thực thi hiệp định thương mại tự do giữa Bộ Công Thương Việt Nam, Tổng cục Hải quan Việt Nam và Tổng cục Hải quan Hàn Quốc được ký luân phiên tại Hà Nội vào ngày 21/10/2022 và tại Te-Chon, Hàn Quốc vào ngày 31/10/2022; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương thành phố Hà Nội.
20.	1.000382	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu EAV	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu</i>	Giấy, thành phố Hà Nội.	qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)		- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 21/2016/TT-BCT ngày 20/9/2016 của Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á Âu; - Thông tư số 01/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Liên minh Kinh tế Á Âu (EAEU - bao gồm các nước Liên bang Nga, Cộng hòa Belarus, Cộng hòa Kazakhstan, Cộng hòa Armenia và Cộng hòa Kyrgyzstan) được ký kết ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			điện)				29/5/2015, và có hiệu lực từ ngày 05/10/2016; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
21.	1.000490	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu A	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. (<i>Nộp trực tuyến</i>) - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp trực tiếp</i>) - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp qua bưu điện</i>)				ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
22.	1.000450	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi Mẫu B	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy,	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	- Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)		hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			(Nộp qua bưu điện)				
23.	1.000430	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) Mẫu DA59 (cho hàng hóa xuất khẩu đi Châu Phi)	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. (Nộp trực tuyến) - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Quy định tại Luật Hải quan và Thuế số 91 ngày 27/7/1964 của Nam Phi; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			và hợp lệ (<i>Nộp trực tiếp</i>) - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp qua bưu điện</i>)				ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương thành phố Hà Nội.
24.	1.000398	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) Mẫu ICO (cho hàng cả phê xuất khẩu)	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn .)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. (Nộp trực tuyến) - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (Nộp trực tiếp) - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (Nộp qua bưu điện)				Thương; - Quy định số 102-9 của Tổ chức cà phê thế giới ngày 27/4/2009; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
25.	1.003477	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) Mẫu Peru	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu điện)</i>		Thương (www.ecosys.gov.vn.)		ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định cấp Bộ số 074-2007-MINCETUR/DM ngày 29/3/2007; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
26.	1.003400	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) Mẫu Thổ Nhĩ Kỳ	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy,	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	- Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)		- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Luật Hải quan số 4458 ngày 27/10/1999; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			(Nộp qua bưu điện)				
27.	1.002960	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) Mẫu Venezuela	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. (Nộp trực tuyến) - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Nghị quyết số 1195 của Bộ Tài chính và số 452 của Bộ Sản xuất và Thương mại Bolivia, Vê-nê-xu-ê-la ngày 28/10/2002; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			và hợp lệ (<i>Nộp trực tiếp</i>) - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp qua bưu điện</i>)				- Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
28.	1.001298	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho hàng hóa gửi kho ngoại quan đến các nước thành viên theo điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn .)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu điện)</i>				- Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
29.	1.001370	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu từ doanh nghiệp chế xuất, khu chế xuất, kho ngoại quan, khu phi thuế quan và các khu vực hải quan riêng khác có quan hệ xuất nhập	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu,

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		khẩu với nội địa	việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu điện)</i>		Thương (www.ecosys.gov.vn.)		nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
30.	1.001380	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cấp sau	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy,	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	- Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)		- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			(Nộp qua bưu điện)				ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
31.	1.003522	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) giáp lưng	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. (Nộp trực tuyến) - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp trực tiếp</i>) - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp qua bưu điện</i>)				Sở Công Thương.
32.	2.001372	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu CPTPP	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 03/2019/TT-BCT ngày 22/01/2019 của Bộ Công Thương Quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương; - Thông tư số 06/2020/TT-BCT ngày 24/3/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. (<i>Nộp trực tuyến</i>) - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp trực tiếp</i>) - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp qua bưu điện</i>)				BCT ngày 22/01/2019 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) được chính thức ký kết vào tháng 3/2018 bởi 11 nước thành viên, có hiệu lực tại Việt Nam từ 14/01/2019; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							- Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
33.	1.007968	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AHK	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. (Nộp trực tuyến) - 01 ngày làm việc	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 21/2019/TT-BCT ngày 08/11/2019 của Bộ Công Thương Quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Hồng Kông, Trung Quốc; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp trực tiếp</i>) - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp qua bưu điện</i>)				ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Hồng Kông (Trung Quốc) ký ngày 28/3/2018 tại Liên bang Mi-an-ma; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
34.	1.008361	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VN-CU	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 08/2020/TT-BCT ngày 08/4/2020 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại Việt Nam - Cuba; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu điện)</i>				ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Hiệp định Thương mại Việt Nam - Cuba ký ngày 09/11/2018 tại Việt Nam; - Quyết định số 1845/QĐ-BCT ngày 27/6/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương
35.	1.008667	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) Mẫu EUR.1	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp).	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu điện)</i>		- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)		hóa; - Thông tư số 02/2021/TT-BCT ngày 11/6/2021 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len ký ngày 29/12/2020 tại Luân-đôn, Vương quốc Anh; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
36.	1.010056	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu EUR.1 trong UKVFTA	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 02/2021/TT-BCT ngày 11/6/2021 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu điện)</i>		Thương (www.ecosys.gov.vn.)		hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len ký ngày 29/12/2020 tại Luân-đôn, Vương quốc Anh; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương thành phố Hà Nội.
37.	1.010762	Cấp Giấy chứng	- Trong thời hạn	Sở Công	Lựa chọn một trong các	Theo quy định	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu RCEP	0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm	Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương (www.ecosys.gov.vn.)	của Bộ Tài chính	ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2022/TT-BCT ngày 18/12/2022 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực; - Thông tư số 32/2022/TT-BCT ngày 18/11/2022 sửa đổi Thông tư số 05/2022/TT-BCT ngày 18/12/2022 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực; - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (<i>Nộp qua bưu điện</i>)				BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực ký ngày 15/11/2020 qua hình thức trực tuyến; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
38.	1.001274	Cấp Giấy chứng nhận không thay đổi xuất xứ (CNM)	- Trong thời hạn 0,75 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức, cấp C/O thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ. - Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc kể từ khi nhận	Sở Công Thương Hà Nội. Địa chỉ: Số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia (khi được tích hợp). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			được đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Sở Công Thương Hà Nội trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. <i>(Nộp trực tuyến)</i> - 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp trực tiếp)</i> - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ <i>(Nộp qua bưu điện)</i>		(www.ecosys.gov.vn.)		Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ; - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4683/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
III. Lĩnh vực Thương mại quốc tế (02 TTHC)							
39.	1.000376	Cấp Giấy phép	-13 ngày làm việc	Các Chi	Lựa chọn một trong các	Theo quy định	- Luật Thương mại ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	trường hợp phải xin ý kiến Bộ chuyên ngành. - 07 ngày làm việc trường hợp không phải xin ý kiến Bộ chuyên ngành.	nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.	của Bộ Tài chính	14/6/2005; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ; - Thông tư 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 03/2024/TT-BCT ngày 30/01/2024 của Bộ Công Thương;
40.	2.000129	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
IV. Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng (03 TTHC)							
41.	1.000981	Cấp Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	20 ngày (hoặc 160 giờ) làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.	4.500.000	- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị Quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT; Thông tư số 28/2019/TT-BCT ngày 15/11/2019 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016; Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/2/2018; Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 về việc ủy quyền cho Sở Công Thương.
42.	1.004021	Cấp giấy phép sản	15 ngày (hoặc 120	Các Chi	Lựa chọn một trong các	4.500.000	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	giờ) làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.		ngày 14/09/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 5/02/2020 của Chính phủ - Nghị định số 146/2025.NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/2/2018 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
43.	1.003992	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở	07 ngày (hoặc 56 giờ) làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ	4.500.000	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		lên)	doanh nghiệp	công	bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.		ngày 5/02/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025.NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/2/2018 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
V. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước (03 TTHC)							
44.	1.003977	Cấp Giấy phép phân phối rượu.	15 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày	- Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
						01/7/2025 của Bộ Tài chính	ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
45.	1.001338	Cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
46.	2.000598	Cấp lại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-	- Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
					- Nộp hồ sơ trực tiếp.	BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
VI. Lĩnh vực Giám định thương mại/Dịch vụ Thương mại (02 TTHC)							
47.	1.005190	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	07 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không có	- Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
48.	2.000110	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	07 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công	Không có	- Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
				công	quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.		sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
VII. Lĩnh vực Kinh doanh khí (07 TTHC)							
49.	2.001424	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	15 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
50.	1.000491	Cấp điều chỉnh	07 ngày làm việc	Các Chi	Lựa chọn một trong các	TT số 168/2016/TT-	- Quyết định số 3783/QĐ-BCT

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG		nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
51.	1.000510	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	07 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
52.	1.005184	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	15 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
53.	1.000706	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	15 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	- Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							ban nhân dân thành phố Hà Nội.
VIII	Lĩnh vực Điện lực (10 TTHC)						
54.	1.013401	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Không quá 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (tối đa 24 ngày đối với hồ sơ phức tạp)	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu lệ phí	- Luật Điện lực năm 2024; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Nghị quyết số 66.7/NQ-TW ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dự trên dữ liệu; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4389/QĐ-UBND ngày 23/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
55.	1.013417	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (tối đa không quá 20 ngày đối với hồ sơ phức tạp).	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	- Luật Điện lực năm 2024; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Nghị quyết số 66.7/NQ-TW ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dự trên dữ liệu; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4389/QĐ-UBND ngày 23/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
56.	1.013418	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến	Không	- Luật Điện lực năm 2024; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (tối đa không quá 20 ngày đối với hồ sơ phức tạp).	hành chính công	qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.		quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Nghị quyết số 66.7/NQ-TW ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dự trên dữ liệu; - Quyết định số 4389/QĐ-UBND ngày 23/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
57.	1.013419	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (tối đa không quá 20 ngày đối với hồ sơ phức tạp).	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	- Luật Điện lực năm 2024; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Nghị quyết số 66.7/NQ-TW ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dự trên dữ liệu; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4389/QĐ-UBND ngày 23/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
58.	1.013420	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (tối đa không quá 20 ngày đối với hồ sơ phức tạp).	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	- Luật Điện lực năm 2024; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Nghị quyết số 66.7/NQ-TW

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dự trên dữ liệu; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4389/QĐ-UBND ngày 23/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
59.	1.013394	Phê duyệt Danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	Không quá 07 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	- Luật Điện lực năm 2024; - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi theo Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017; - Luật Xây dựng 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/Q14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14; - Nghị định số 56/2025/NĐ-CP

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực; Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 3165/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương phê duyệt/điều chỉnh Danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.
60.	1.013395	Điều chỉnh Danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	Không quá 07 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	- Luật Điện lực năm 2024; - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi theo Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017; - Luật Xây dựng 50/2014/QH13

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14; - Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực. - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 3165/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương phê duyệt/điều chỉnh Danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.
61.	1.013411	Cấp Giấy phép hoạt động phân	Không quá 14 ngày làm việc kể	Các Chi nhánh Trung	Lựa chọn một trong các cách thức:	Không thu lệ phí	- Luật Điện lực năm 2024; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (tối đa không quá 24 ngày đối với hồ sơ phức tạp).	tâm Phục vụ hành chính công	- Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.		ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Nghị quyết số 66.7/NQ-TW ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dự trên dữ liệu; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4389/QĐ-UBND ngày 23/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
62.	1.013412	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân	Không quá 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (tối đa	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	không thu lệ phí	- Luật Điện lực năm 2024; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		dân cấp tỉnh	không quá 24 ngày đối với hồ sơ phức tạp).		- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.		động điện lực; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Nghị quyết số 66.7/NQ-TW ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dự trên dữ liệu; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4389/QĐ-UBND ngày 23/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
63.	0.013416	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Không quá 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (tối đa không quá 24 ngày đối với hồ sơ phức tạp)	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu lệ phí	- Luật Điện lực năm 2024; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Nghị quyết số 66.7/NQ-TW ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 4389/QĐ-UBND ngày 23/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
IX. Lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ (01 TTHC)							
64.	1.001158	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (tối đa không quá 45 ngày đối với hồ sơ phức tạp)	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	- Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							Thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; - Thông tư số 19/2021/TT-BCT ngày 23/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015; - Quyết định số 179/QĐ-BCT ngày 26/01/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. - Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
X.	Lĩnh vực Kinh doanh Khí (08 TTHC)						
65.	2.000142	Cấp Giấy chứng	15 ngày làm việc	Các Chi	Lựa chọn một trong các	TT số	Quyết định số 3783/QĐ-BCT

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG		nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
66.	2.000166	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	15 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
67.	2.000354	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	15 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
						Bộ Tài chính	
XI.	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước (09 TTHC)						
68.	2.000190	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
69.	2.000167	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
70.	2.000673	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT	Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
					bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	Bộ Công Thương
71.	2.000648	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
72.	2.001624	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	15 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
73.	2.001646	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	15 ngày (hoặc 120 giờ) làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	2.200.000 Hai triệu, hai trăm nghìn đồng VN	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
					- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.		ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động cấp Giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá; - Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/2/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá. - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương
74.	2.001630	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu công	07 ngày (hoặc 56 giờ) làm việc kể từ	Các Chi nhánh Trung	Lựa chọn một trong các cách thức:	2.200.000 Hai triệu, hai	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		ngành (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	tâm Phục vụ hành chính công	- Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	trăm nghìn đồng VN	về kinh doanh rượu; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ Tài chính - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương
75.	2.000626	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	10 ngày (hoặc 80 giờ) làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định	- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng,

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương
76.	2.000637	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	10 ngày (hoặc 80 giờ) làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	2.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định	- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
					- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.		ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương
XII. Thương mại Quốc tế (11 TTHC)							
77.	2.000255	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	10 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	Luật Quản lý ngoại thương; - Luật Thương mại năm 2005; - Luật Đầu tư năm 2020; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 34/2013/TT-BCT

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
78.	2.000340	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	05 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.		ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương
79.	1.001441	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	
80.	2.000370	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	28 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	
81.	2.000362	Cấp Giấy phép	28 ngày làm việc	Các Chi	Lựa chọn một trong các	Không thu phí	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí		nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.		
82.	2.000351	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	28 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	
83.	2.000330	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	28 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	
84.	2.000272	Cấp giấy phép	20 ngày làm việc	Các Chi	Lựa chọn một trong các	Không thu phí	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
		kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP		nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.		
85.	2.000361	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	20 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	
86.	1.000774	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	58 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	- Luật Thương mại năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Luật Đầu tư năm 2020; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Quyết định số 3783/QĐ-BCT

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương
87.	2.000662	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	55 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không thu phí	- Luật Thương mại năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Luật Đầu tư năm 2020; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương
XIII	Lĩnh vực Quản lý bán hàng đa cấp (01 TTHC)						
88.	2.001573	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp	10 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	- Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính Phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; - Nghị định 18/2023/NĐ-CP ngày 28/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							theo phương thức đa cấp - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương
XIV	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại (02 TTHC)						
89.	2.000063	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	-13 ngày làm việc trường hợp phải xin ý kiến Bộ chuyên ngành. - 07 ngày làm việc trường hợp không phải xin ý kiến Bộ chuyên ngành.	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Thương mại năm 2005; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;
90.	2.000347	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							- Thông tư số 03/2024/TT-BCT ngày 30/01/2024 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương
XV. Lĩnh vực Quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp (02 TTHC)							
91.	2.000631	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	07 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	- Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; - Nghị định 18/2023/NĐ-CP ngày 28/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương
92.	2.000309	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	10 ngày làm việc	Các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Không	- Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính Phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; - Nghị định 18/2023/NĐ-CP ngày 28/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
							12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ (09 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước (03 TTHC)							
1.	2.000620	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	10 ngày làm việc	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	- Nghị quyết số 66.7/NQ-TW ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dự trên dữ liệu; - Quyết định số 3783/QĐ-BCT ngày 30/12/2025 của Bộ Công Thương.
2.	2.000181	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	
3.	2.000150	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
					- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	Bộ Tài chính	
4.	2.000633	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	10 ngày (hoặc 80 giờ) làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	1.100.000	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 5/02/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
5.	1.001279	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	07 ngày (hoặc 56 giờ) làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	1.100.000	- Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
6.	2.000629	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	07 ngày (hoặc 56 giờ) làm việc kể từ	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	1.100.000	- Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
			ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp		- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.		và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động cấp Giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá; - Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/2/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá; - Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 13/10/2025 của Bộ Công Thương.
II. Lĩnh vực Kinh doanh khí (03 TTHC)							
7.	2.001283	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	15 ngày làm việc	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	- Nghị quyết số 66.7/NQ-TW ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dự trên dữ liệu; - Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 13/10/2025 của Bộ Công Thương.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (Đồng)	Căn cứ pháp lý
					- Nộp hồ sơ trực tiếp.		
8.	2.001261	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	
9.	2.001270	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tiếp.	TT số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016; TT số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025; TT số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính	

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND THÀNH PHỐ (01 TTHC)			
I	Lĩnh vực Công Thương địa phương (01/01 TTHC)		
1.	2.000331	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	Quyết định số 137/QĐ-BCT ngày 20/01/2026 của Bộ Công Thương
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ (04 TTHC)			
I.	Lĩnh vực Kinh doanh khí		
1.	2.001283	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Quyết định số 931/QĐ-TTPVHCC ngày 27/6/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố
2.	2.001261	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	
3.	2.001270	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	
II.	Lĩnh vực Công Thương địa phương (01 TTHC)		
4.	2.002096	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã	Quyết định số 137/QĐ-BCT ngày 20/01/2026 của Bộ Công Thương